

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG E17
CATALOGUE HỘP SỐ (TRUYỀN ĐỘNG)
HONDA BLADE 110

Sơ đồ EPC · CATALOGUE BLADE 110 (2016) · Dùng cho HONDA BLADE (2016)

Sơ đồ online:

<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e17-catalogue-hop-so-truyen-dong-honda-blade-110--EPCDOV0001833> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

Tổng số phụ tùng: 32 chi tiết	Có giá tham khảo: 32/32	Tổng giá trị: 3,306,791đ
-------------------------------	-------------------------	--------------------------

* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (05/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG E17 CATALOGUE HỘP SỐ (TRUYỀN ĐỘNG) HONDA BLADE 110

Mã EPC	EPCDOV0001833
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	BLADE
Năm SX	2016
Loại hệ thống	ENGINE
Danh mục	CATALOGUE BLADE 110 (2016)
Số phụ tùng	32 chi tiết
Tổng giá trị	3,306,791đ

Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (32 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG E17 CATALOGUE HỘP SỐ (TRUYỀN ĐỘNG) HONDA BLADE 110:**

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
1	Trục sơ cấp hộp số (13 răng) 23211-K03-M60 HONDA WAVE 110	23211K03M60	1	404,144đ
2	Trục thứ cấp hộp số 23221-K03-M60 HONDA WAVE 110	23221K03M60	1	447,445đ
3	Ống lót 15mm bánh răng thứ cấp sau số 1 23415-KWW-A80 HONDA DREAM 110, WAVE 110	23415KWWA80	1	205,455đ
4	Bánh răng trục thứ cấp sau số 1 (34 răng 23421-KZV-J00 HONDA DREAM 110, WAVE 110	23421KZVJ00	1	245,643đ
5	Bánh răng số 2 sơ cấp (18 răng) 23431-K03-M60 HONDA WAVE 110	23431K03M60	1	115,471đ
6	Bánh răng số 2 thứ cấp 28răng 23441-KWW-740 HONDA DREAM 110, WAVE 110	23441KWW740	1	149,149đ
7	Bánh răng số 3 sơ cấp (22 răng) 23451-K03-M60 HONDA WAVE 110	23451K03M60	1	133,112đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
8	Bánh răng số 3 thứ cấp 25răng 23461-KWW-740 HONDA DREAM 110, WAVE 110	23461KWW740	1	204,974đ
9	Trục giảm tốc 23471-K03-H10 HONDA WAVE 110	23471K03H10	1	234,149đ
10	Bánh răng số 4 trục thứ cấp (22 răng) 23481-K03-H10 HONDA WAVE 110	23481K03H10	1	187,640đ
11	NHÔNG TẢI TRƯỚC (14RĂNG) 23801-KTM-900 HONDA DREAM 110, FUTURE, WAVE 110	23801KTM900	1	39,904đ
12	Khóa nhông tải trước 23802-GN5-910 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, MSX 125, SUPER CUB, SUPER DREAM, WAVE 110	23802GN5910	1	25,326đ
13	Bạc lót khoá heo số 23911-KPH-900 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, SUPER CUB, WAVE 110	23911KPH900	1	64,027đ
14	Lò xo số 24305-KWB-600 HONDA DREAM 110, WAVE 110	24305KWB600	1	33,010đ
15	Tấm khoá heo số 24306-KWB-600 HONDA DREAM 110, WAVE 110	24306KWB600	1	66,641đ
16	Vòng đệm 6.2x19x2.3 90407-KWW-740 HONDA DREAM 110, WAVE 110	90407KWW740	1	18,090đ
17	Đệm then hoa chặn 15mm 90412-187-000 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE	90412187000	1	52,237đ
18	Vòng đệm 12x23 90412-KPH-900 HONDA DREAM 110, FUTURE 125, MSX 125, SUPER CUB, WAVE 110	90412KPH900	1	18,090đ
19	Đệm chặn 20mm 90452-413-000 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE	90452413000	1	54,415đ
20	Đệm chặn 17mm 90452-GB4-770 HONDA DREAM 110, SUPER DREAM, WAVE 110	90452GB4770	1	30,705đ
21	Đệm then hoa 17mm 90461-035-000 HONDA CUB-C70, DREAM, FUTURE, WAVE	90461035000	1	33,010đ
22	Đệm then hoa 20mm 90461-459-010 HONDA DREAM, FUTURE, WAVE	90461459010	1	36,008đ
23	Vòng đệm then hoa 20mm 90461-KWB-600 HONDA DREAM 110, WAVE 110	90461KWB600	1	31,208đ
24	Vòng đệm khóa 20mm 90465-KWB-600 HONDA DREAM 110, WAVE 110	90465KWB600	1	33,138đ
25	Phanh cài ngoài 17mm 90601-KYY-900 HONDA DREAM 110, WAVE 110	90601KYY900	1	205,455đ
26	Phanh cài 20mm 90602-KYY-900 HONDA DREAM 110, WAVE 110	90602KYY900	1	38,228đ
27	Phốt dầu 17x29x5 91204-KWB-601 HONDA DREAM 110, WAVE 110	91204KWB601	1	28,941đ
28	Bu lông 6x10 92101-060-100A HONDA CB 250, DREAM 110, FUTURE 125, MSX 125, SUPER CUB, SUPER DREAM, WAVE 110	92101060100A	1	10,854đ
29	Bu lông 6x12 95701-060-1200 HONDA Xe Ga, Xe Số	957010601200	1	10,854đ
30	Vòng bi 6001 (china) 96100-600-1000 HONDA CUB-C70, DREAM, FUTURE, WAVE	961006001000	1	47,656đ

#	Tên phụ tùng	Mã SKU	SL	Giá lẻ
31	Vòng bi 6201 (China-không phốt chấn bụi) 96100-620-1000 HONDA AIR BLADE, CUB-C70, DREAM, FUTURE, SPACY, WAVE	961006201000	1	45,490đ
32	Vòng bi 6203 (NACHI) (Thái) 96100-620-3000 HONDA CUB-C70, DREAM, FUTURE, WAVE	961006203000	1	56,322đ

* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

Tất cả phụ tùng HONDA · Phụ tùng BLADE · Tất cả sơ đồ EPC

Hướng dẫn tra cứu

Cách sử dụng sơ đồ EPC:

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e17-catalogue-hop-so-truyen-dong-honda-blade-110--EPCDOV0001833> để biết giá và nơi bán.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E17 CATALOGUE HỘP SỐ (TRUYỀN ĐỘNG) HONDA BLADE 110 (EPCDOV0001833). Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e17-catalogue-hop-so-truyen-dong-honda-blade-110--EPCDOV0001833>

MLA (9th ed.):

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E17 CATALOGUE HỘP SỐ (TRUYỀN ĐỘNG) HONDA BLADE 110 (EPCDOV0001833)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e17-catalogue-hop-so-truyen-dong-honda-blade-110--EPCDOV0001833>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG E17 CATALOGUE HỘP SỐ (TRUYỀN ĐỘNG) HONDA BLADE 110 (EPCDOV0001833)." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e17-catalogue-hop-so-truyen-dong-honda-blade-110--EPCDOV0001833>.

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.